TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lam

Bà Hoàng Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chữ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Phòng xét xử Hình sự - Hội trường tầng 3, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang, đối với vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Sơn T, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1990 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Tổ 01, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Cao C, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1962 (đã chết); có vợ là Đinh Hồng H và có 01 con, sinh năm 2014; tiền án: Ngày 13/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (theo Bản án số 18/2020/HS-ST); tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 29/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993, vắng mặt, có lý do

- Anh Dương Văn Q, sinh năm 1993, vắng mặt.

- Anh Đặng Tuấn G, sinh năm 1997, vắng mặt, có lý do.

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 29/3/2022, tổ công tác của Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tiến hành tuần tra tại khu vực công viên cây xanh thuộc tổ 1, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang phát hiện 03 đối tượng gồm: Dương Văn Q, sinh năm 1993, trú tại tổ 10, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Đặng Tuấn G, sinh năm 1997, trú tại thôn Nậm Moòng, xã Việt Vinh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993, đăng ký tạm trú tại tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang đang sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức sử dụng bơm kim tiêm, tiêm trực tiếp chất ma túy vào tĩnh mạch. Công an huyện Bắc Quang tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ các đồ vật có liên quan gồm: 02 lọ thủy tinh màu trắng có ghi chữ Novocain 3%; 03 bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; một mảnh giấy có in hình hoa văn màu xanh, một mặt màu trắng.

Quá trình làm việc Dương Văn Q, Đặng Tuấn G, Nguyễn Khắc Đ khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ 15 phút ngày 29/3/2022, Dương Văn Q, Đặng Tuấn G, Nguyễn Khắc Đ rủ nhau góp tiền mua ma túy. G góp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Q góp 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), Đ góp 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Sau đó Đ đưa lại cho Q 4.000đ (*Bốn nghìn đồng*) để Q đi mua 03 bơm kim tiêm y tế và 02 lọ nước cất novocain tại quầy thuốc đối diện cổng Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang. Sau khi Q mua được bơm kim tiêm và nước cất novocain thì cả ba người đi bộ đến nhà Vũ Sơn T, sinh năm 1990, trú tại tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang để mua ma túy. Khi đến nhà Vũ Sơn T, Đ là người trực tiếp vào mua ma túy, do không quen biết T nên Q và G đứng ở ngoài khu vực nhà T đợi Đ. Khi Đ đến gian phòng khách thì gặp T và Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Đ ngồi xuống bàn uống nước và nói với T "*hộ em 500 (Năm trăm)*" và Đ có đưa cho T 496.000đ (*Bốn trăm chín sáu nghìn đồng*). Do cùng là người nghiện ma túy nên T hiểu ý và biết Đ sử dụng hai loại ma túy heroine và ma túy Methamphetamine nên T đồng ý. T lấy gói giấy loại tờ lịch có in hình hoa văn màu xanh bên trong có ma túy Heroine và một túi nilon màu trắng loại khóa vuốt bên trong có ma túy Methamphetamine (ma túy đá) để sẵn trên người rồi chia một ít ma túy đá vào trong gói giấy loại tờ lịch chứa ma túy Heroine đưa cho Đ. Đ cầm lấy gói ma túy và đi ra ngoài đường quốc lộ II cùng Giang, Q đi đến công viên cây xanh thuộc tổ 1, thị trấn V, huyện B để sử dụng. Khi Đ, G, Q đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Bắc Quang phát hiện.

Căn cứ lời khai của Dương Văn Q, Đặng Tuấn G, Nguyễn Khắc Đ, hồi 14 giờ 00 ngày 29/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Sơn T, T đã tự nguyện giao nộp: 01 túi nilon màu trắng, phần miệng có khóa vuốt bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy loại Methamphetamine và số tiền 1.326.000đ (*Một triệu*

ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Ngoài ra khi khám xét nhà ở của Vũ Sơn T không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Sơn T khai nhận do bản thân là người nghiện ma túy nên trước đó T mua ma túy với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) trong đó 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* tiền ma túy heroine, 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* tiền ma túy Methamphetamine (ma túy đá) của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại thôn Việt Tân, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Ma túy đá được đựng trong một túi nilon màu trắng phần miệng có khóa vuốt, ma túy Heroine được gói bằng một tờ giấy loại giấy lịch có in hình hoa văn màu xanh, sau khi mua được ma túy T đem về nhà. Đến sáng ngày 29/3/2022 Đ đến hỏi mua ma túy, do là bạn bè đã quen từ trước nên biết Đ là người nghiện ma túy và thường sử dụng hai loại ma túy gồm Heroine và ma túy đá nên khi Đ hỏi T đồng ý và bán cho Đ ma túy Heroine và Methamphetamine, Đ đưa cho T số tiền là 496.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)*. T lấy gói giấy loại tờ lịch bên trong có in hình hoa văn màu xanh bên trong có ma túy Heroine và một túi nilon màu trắng phần miệng có khóa vuốt bên trong có ma túy đá để sẵn ở người rồi chia một ít ma túy đá vào trong gói giấy loại tờ lịch có in hình hoa văn màu xanh bên trong có ma túy Heroine rồi đưa cho Đ. Số ma túy Methamphetamine còn lại T cất giữ để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang cũng đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Vũ Sơn T, Dương Văn Q, Nguyễn Khắc Đ, Đặng Tuấn G và Nguyễn Ngọc T. Kết luận tại thời điểm tiến hành xét nghiệm Vũ Sơn T, Dương Văn Q, Nguyễn Khắc Đ, Đặng Tuấn G có sử dụng ma túy, loại ma túy Heroine và Methamphetamine; Nguyễn Ngọc T âm tính với ma túy.

Ngày 29/03/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh các chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Sơn T tại tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang như sau: 01 (một) túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ có kích thước 4x7cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, mẫu ký hiệu A có tổng khối lượng là 0,378 gam.

Ngày 30/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 49, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định đối với các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 0,378 gam ký hiệu A.

Tại kết luận giám định số 134/KL - KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,378g (*không phẩy ba trăm bảy mươi tám gam*).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ".

Ngày 09/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 70, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Hà Giang giám định tiền Việt Nam đồng 1.326.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) là tiền thật hay tiền giả?

Tại biên bản mở niêm phong giao, nhận đối tượng giám định ngày 11/5/2022 và Kết luận giám định số 177/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: *18 (mười tám)* tờ tiền Việt Nam, trị giá 1.326.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) gửi giám định đều là tiền thật.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 32/CT-VKSBQ ngày 14/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Vũ Sơn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Sơn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Vũ Sơn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; đoạn 1 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 29/3/2022). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo Vũ Sơn T là 496.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)*.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội là 830.000đ *(Tám trăm ba mươi nghìn đồng)*.

- Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 03 *(ba)* bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 02 *(hai)* lọ thủy tinh màu trắng ghi chữ Novocain 3% đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy có in hình hoa văn màu xanh *(loại giấy tờ lịch)*.

Ngoài ra, đề nghị bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với cộng đồng, người thân và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, Q hạn khi thực hành Q công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng Nguyễn Khắc Đ, Đặng Tuấn G có đơn xin xét xử vắng mặt, Dương Văn Q và Nguyễn Ngọc T vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản sự việc, biên bản lấy mẫu nước tiểu và biên bản xét nghiệm chất ma túy lập ngày 29/3/2022; Biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 29/3/2022; Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản làm việc và bản ảnh cân tịnh ma túy thu giữ; Kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 01/4/2022, biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định và Kết luận giám định số 177/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; biên bản xác định hiện trường, bản ảnh và sơ đồ hiện trường; các biên bản và bản ảnh nhận dạng cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/03/2022, Vũ Sơn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại ma túy Heroine và Methamphetamine cho Nguyễn Khắc Đ với giá 496.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)*. Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Khắc Đ, Dương Văn Q, Đặng Tuấn G ngày 29/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Sơn T, quá tình khám đã thu giữ được 0,378g ma túy Methamphetamine. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Vũ Sơn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Vũ Sơn T thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định

của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma tuý là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, hủy hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì mục đích kiếm tiền bất hợp pháp bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự theo quy định.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo là người đã có 01 tiền án, năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, nhưng không lấy đó làm bài học ăn năn, hối cải, ngày 29/3/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo Vũ Sơn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và gia đình có bố đẻ là người có công với nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại đoạn 1 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cũng được xem xét giảm nhẹ khi áp dụng mức hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tuy nhiên trong vụ án này xét thấy bị cáo là người lao động tự do, thuộc đối tượng nghiện hút, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Sơn T, Nguyễn Khắc Đ, Đặng Tuấn G, Dương Văn Q, ngày 03/6/2022, Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Bút lục từ 161 đến 164) theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở những vật chứng cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ trong vụ án và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau:

[9] Đối với vật chứng là số tiền 1.326.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng)* tiền Việt Nam đồng thu giữ của Vũ Sơn T, được miên phong trong 01 (*một*) phong bì màu trắng có ghi dòng chữ Công an tỉnh Hà Giang, Công an huyện Bắc Quang, một mặt ghi chữ tiền vật chứng vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/3/2022 tại tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và hai dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Trên cơ sở lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ

án, Hội đồng xét xử xác định số tiền bị cáo bán ma túy có được trong vụ án này là 496.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng),* đây là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại là 830.000đ *(Tám trăm ba mươi nghìn đồng),* Hội đồng xét xử xác định không liên quan đến tội phạm, cần được trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với vật chứng thu giữ còn lại sau giám định: 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*", mặt sau phong bì có 02 *(Hai)* dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 03 *(ba)* bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 02 *(hai)* lọ thủy tinh màu trắng ghi chữ Novocain 3% đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy có in hình hoa văn màu xanh *(loại giấy tờ lịch)*. Hội đồng xét xử, xác định đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm thuộc loại nhà nước cấm mua bán vận chuyển, tàng trữ và những vật chứng không có giá trị và không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo Vũ Sơn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng, án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; đoạn 1 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, Điều 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Sơn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Sơn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 29/3/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 496.000đ *(Bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)* trong tổng số tiền mặt 1.326.000 đồng đã thu giữ.

- Trả lại bị cáo Vũ Sơn T số tiền mặt đã thu giữ còn lại 830.000đ *(Tám trăm ba mươi nghìn đồng)*.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký chữ viết

của các thành phần tham gia niêm phong; 03 *(ba)* bơm kim tiêm y tế đã qua sử dụng; 02 *(hai)* lọ thủy tinh màu trắng ghi chữ Novocain 3% đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy có in hình hoa văn màu xanh *(loại giấy tờ lịch)*.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Sơn T phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*

5. Về Q kháng cáo: Bị cáo có Q kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Việt Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đàm Thị Tư